

Bản án số: 19/2021/HS-ST  
Ngày: 11/6/2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hà Văn Dậu

2. Bà Nguyễn Thị Kiều Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Huy Long – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2021/HSST ngày 25/5/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST- HS ngày 28/5/2021 đối với bị cáo: **Quách Công Q** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1990 tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Công M, sinh năm 1962 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1966. Bị cáo có vợ là Hà Thị C, sinh năm 1984 và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Bị cáo thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú từ năm 2017 cho đến nay.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/01/2021 chuyển tạm giam ngày 04/02/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Những người bị hại:** + Chị Vì Thị C, sinh năm 1996; trú tại: Xóm Đ, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

+ Công ty Cổ phần xây lắp và thương mại Việt Nam; Địa chỉ: Số 10 đường Phương Nam, tổ 84 phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Lộc H – Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Theo văn bản ủy quyền ngày 29/01/2021. Có mặt

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** + Anh Ke Văn T, sinh năm 1977; trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau: Do cần có tiền để chi tiêu cho cá nhân, lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu, Quách Công Q đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng 15 giờ ngày 26/01/2021 Quách Công Q vào khu lán trại công nhân của Công ty cổ phần xây lắp và thương mại Việt Nam đang thi công công trường tại khu vực Tổ dân phố Vãng, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Thấy không có người Quách Công Q đã rút ổ cắm điện của Camera và đã lấy 01 máy cân bằng Laser, hiệu FAFUN màu đen và 01 máy hàn hiệu WELDCOMVARC200 màu đỏ. Sau khi lấy được Quách Công Q đã mang cầm cố cho anh Ke Văn T, ở Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình, được 650.000 đồng, Quý đã chi tiêu hết cho cá nhân.

Lần 2: Vào khoảng 12 giờ ngày 29/01/2021 Quách Công Q quan sát phía trước cổng trung tâm của nhà hàng Hợp Thủy ở tiểu khu 2, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, thấy không có người trông coi. Quách Công Q đã lấy xe mô tô BKS 28M1- 071.50 nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đỏ đen mang về khu suối Phai Lài, địa phận xóm Nà Chiềng, xã Nà Phòn, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Quách Công Q dùng tay bẻ biển kiểm soát và tháo yếm bên phải của xe, tìm dây điện đầu nối để khởi động máy nhưng không được. Quách Công Q bỏ lại xe mô tô và lội qua suối Phai Lài để đi về nhà, khi đến khu vực xóm Mỏ, xã Chiềng Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì bị Công an huyện bắt giữ.

Tại kết luận định giá tài sản số: 04/KL-ĐGTS ngày 30/01/2021 kết luận: Xe mô tô BKS 28M1- 07150, nhãn hiệu HONDA Blade, màu đỏ đen đã qua sử dụng có giá trị là 11.550.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số: 05/KL-ĐGTS ngày 03/02/2021 kết luận: 01 máy cân bằng Laser, nhãn hiệu Safun 6500 màu đen đã qua sử dụng có giá trị là 1.030.000 đồng; 01 máy hàn nhãn hiệu màu WELDCOM VARC 200 màu đỏ đã qua sử dụng có giá trị là 1.750.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 2.480.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKS - HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Quách Công Q về tội trộm cắp tài sản theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Quách Công Q từ 12 đến 24 tháng tù.

Đối với hành vi của anh Ke Văn T người đã nhận cầm cố tài sản của Quách Công Q, anh Tú không biết đây là tài sản do Quý trộm cắp nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi này.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, bị cáo phải bồi thường cho chị Vì Thị C số tiền sửa chữa xe mô tô là 720.000 đồng và số tiền 650.000 đồng bị cáo đã nhận từ anh Ke Văn T từ việc cầm cố tài sản.

Về hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp và điều kiện kinh tế của bị cáo thì bị cáo không có tài sản, lao động không có thu nhập ổn định gia đình còn nhiều khó khăn, nên đề nghị không xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Lời khai của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thể hiện: Một mình bị cáo đã 02 lần lấy trộm tài sản với mục đích mang bán để lấy tiền chi tiêu cho cá nhân.

Bị cáo Quách Công Q tự bào chữa: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quách Công Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình tại Cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa. Thể hiện lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu Quách Công Q đã hai lần trộm cắp tài sản có tổng trị giá là 14.030.000 đồng.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Quách Công Q phạm tội Trộm cắp tài sản cụ thể. Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....”*

Từ đó khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Do vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú; Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có một tình tiết tăng nặng đó là phạm tội 02 lần trở lên. Các tình tiết này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung Qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, thể hiện bị cáo là lao động tự do sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi nhận cầm cố tài sản của anh Ke Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng anh Tú không biết bị cáo trộm cắp tài sản mà có nên không có căn cứ để xem xét về hành vi này.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền sửa chữa xe mô tô là 720.000 đồng và số tiền của anh Ke Văn T là 650.000 đồng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự. Đối với tài sản của Công ty cổ phần xây lắp và thương mại Việt Nam đã nhận đầy đủ và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng không tiếp tục xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Quách Công Q phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

### ***Vì các lẽ trên***

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Quách Công Q phạm tội Trộm cắp tài sản.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Quách Công Q 20 (Hai mươi) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/01/2021.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Bị cáo Quách Công Q bồi thường số tiền 720.000 đồng cho chị Vì Thị C, sinh năm 1996; trú tại: Xóm Đ, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

- Bị cáo Quách Công Q bồi thường số tiền 650.000 đồng cho anh Ke Văn T, sinh năm 1977; trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

*Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có yêu cầu thi hành án nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường, thì phải chịu lãi theo mức lãi suất được qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của luật thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 luật thi hành án dân sự.*

**4. Về án phí:** Bị cáo Quách Công Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAT;
- VKSND tỉnh HB;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND xã Pà Cò;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS;
- Lưu cập án

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã ký)

**Nguyễn Hồng Hưng**

